TÒA ÁN NHÂN HÂN **QUẬN D** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự Ho - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HNGĐ-ST
Ngày 04-4-2023
V/v tranh chấp xác định cha cho con

NHÂN HANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN HÂN QUẬN H THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Thanh Giản

Bà Tạ Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trang Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân quận D, thành phố H.

- Đại Hiện Viện Kiểm sát nhân Hân quận H, thành phố H tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Trà My - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận H, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 02/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2023 về việc tranh chấp xác định cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Tòng Thị H; nơi ĐKHK: Thôn Bình Thượng, xã Yên Thọ, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; chỗ ở hiện nay: Tổ 3, phường Hưng Đạo, quận D, thành phố H; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn*: Anh Đỗ Quang H; nơi cư trú: Tổ 3, phường Hưng Đạo, quận D, thành phố H, vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Anh Hoàng Đình T; nơi cư trú: Thôn Bình Thượng, xã Yên Thọ, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, vắng mặt (có đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI HUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Tòng Thị H trình bày:

Chị và anh Hoàng Đình T là vợ chồng có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Quá trình chung sống chị và anh T có mâu thuẫn nên sống ly thân nhau. Đến tháng 12 năm 2022, chị và anh T đã ly hôn theo Bản án số 73/2022/HNGĐ-ST ngày 07-12-2022 tại Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Trong thời gian chưa ly hôn với anh T, chị và anh H có quan hệ tình cảm với nhau và sinh một cháu trai vào ngày 05-10-2022 tại Bệnh viện Kiến An, thành phố H, Hự kiến đặt tên là Đỗ Minh Đ. Chị xác định, cháu trai Ho chị sinh ra ngày 05-10-2022 là con chung giữa chị với anh H, không phải con đẻ của chị với anh T. Nay chị đề nghị Tòa án xác định anh H là cha của cháu trai Ho chị sinh ra ngày 05-10-2022. Khi làm đơn khởi kiện, chị cung cấp kết quả phân tích AHN ngày 28-12-2022 của Công ty TNHH Đầu tư và Công nghệ GENPLUS kết luận anh H và cháu trai sinh ngày 05-10-2022, Hự kiến đặt tên là Đỗ Minh Đ có quan hệ huyết thống Cha - Con. Tại đơn xin xét xử vắng mặt, chị vẫn giữ nguyên nội Hung như đã trình bày ở trên.

Tại bản tự khai, bị đơn là anh Đỗ Quang D trình bày: Trong thời gian chị Tòng Thị H và anh Hoàng Đình T ly thân anh và chị H có phát sinh quan hệ tình cảm và sinh ra một cháu trai vào ngày 05-10-2022 Hự kiến đặt tên là Đỗ Minh Đ (theo Giấy chứng sinh số 69, quyển số 07 ngày 05-10-2022 tại Bệnh viện Kiến An, thành phố H). Đối với yêu cầu khởi kiện của chị Tòng Thị H anh đồng ý xác nhận cháu Đỗ Minh Đ là con đẻ của anh.

Tại biên bản ghi lời khai, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Hoàng Đình T trình bày: Anh xác nhận anh và chị H là vợ chồng, tuy nhiên khi xảy ra mâu thuẫn từ năm 2020, anh và chị H đã sống ly thân, không phát sinh quan hệ tình cảm. Cháu trai Ho chị H sinh ra vào ngày 05-10-2022 Hự kiến đặt tên là Đỗ Minh Đ không phải là con chung của anh và chị H. Anh đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và giải quyết vụ án vắng mặt anh.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh H và anh T đều vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được.

Quá trình giải quyết, Tòa án nhân Hân quận H đã có công văn gửi Công ty TNHH Đầu tư và Công nghệ GENPLUS để xác minh về Kết quả xét nghiệm AHN mà chị H cung cấp. Tại công văn số 02102023/CV.GP của Công ty TNHH Đầu tư và Công nghệ GENPLUS ngày 10-02-1023 đã phúc đáp công văn của Tòa án nhân Hân quận H xác nhận thông tin chị H cung cấp là đúng sự thật.

Tại phiên tòa, đại Hiện Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố H phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án Hân sự của Thẩm phán, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của các đương sự và căn cứ quy định tại các điều 88, 89, 101, 102 Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận đơn khởi kiện của chị Tòng Thị H: Xác định cháu trai Hự định đặt tên là Đỗ Minh Đ Ho chị Tòng Thị H sinh ngày 05-10-2022 là con của anh Đỗ Quang H. Về án

phí: Chị Tòng Thị H không phải nộp án phí sơ thẩm, bị đơn là anh Đỗ Quang H phải nộp 300.000 đồng án phí xác định cha cho con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Tòng Thị H khởi kiện "xác nhận cha cho con", đây là vụ án Hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 4 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng Hân sự. Bị đơn là anh Đỗ Quang D hiện đang cư trú tại phường Hưng Đạo, quận D, thành phố H. Theo Điều 28, Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Hân sự, vụ án trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân Hân quận H, thành phố H.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử, chị H, anh H, anh T đã được tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ nhưng các đương sự đều có đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ các điều 227, 228 và 238 của Bộ luật Tố tụng Hân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị H, anh H, anh T theo thủ tục chung.

- Về nội Hung:

[3] Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định: Chị Tòng Thị H và anh Hoàng Đình T là vợ chồng, đến tháng 12 năm 2022 chị Tòng Thị H và anh Hoàng Đình T đã ly hôn theo Bản án số 73/2022/HNGĐ-ST ngày 07-12-2022 tại Tòa án nhân Hân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Trong thời gian chưa ly hôn với anh T, chị H có quan hệ tình cảm với anh Đỗ Quang H, chị mang thai và sinh ra một cháu trai vào ngày 05-10-2022 tại bệnh viện Kiến An, thành phố H, Hự kiến đặt tên là Đỗ Minh Đ. Tại khoản 1 Điều 88 Luật Hôn nhân và Gia đình quy định: "*Con được sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chấm Hứt hôn nhân được coi là con Ho người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân*". Như vậy, cháu trai Ho chị H sinh ra ngày 05-10-2022 theo quy định của pháp luật là con chung của chị H có thai trong thời kỳ hôn nhân với anh T. Tuy nhiên, tại Kết luận giám định số 222157IG/HNA ngày 28-12-2022 của Công ty TNHH Đầu tư và Công nghệ GENPLUS : "*Anh Đỗ Quang H có quan hệ huyết thống bố - con với người có tên Hự kiến Đỗ Minh Đ, độ tin cậy >99,9999%"*. Trong quá trình giải quyết ly hôn, anh T cũng xác nhận anh và chị H không có con chung là cháu trai sinh vào ngày 05-10-2022 có tên Hự kiến là Đỗ Minh Đ. Chị H và anh H cũng thừa nhận cháu trai Ho chị sinh ngày 05-10-2022 là con đẻ của anh H. Như vậy, có đủ cơ sở xác định anh Đỗ Quang H là cha đẻ của cháu trai Ho chị Tòng Thị H sinh ra ngày 05-10-2022. Chị Tòng Thị H khởi kiện yêu cầu xác định anh H là cha đẻ của cháu trai Ho chị sinh ra ngày 05-10-2022 là có căn cứ, được chấp nhận.

[4] Về án phí sơ thẩm: Chị Tòng Thị H được miễn nộp án phí sơ thẩm, Anh Đỗ Quang H phải nộp 300.000 đồng án phí sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 28, 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; các điều 147, 227, 228, 238 và 273 Bộ luật Tố tụng Hân sự; các điều 88, 89, 101 và 102 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Tòng Thị H: Xác định anh Đỗ Quang D, sinh năm 1991; nơi cư trú: Tổ 3, phường Hưng Đạo, quận H, thành phố H là cha đẻ của cháu trai Ho chị Tòng Thị H sinh ngày 05-10-2022, Hự kiến đặt tên là Đỗ Minh Đ (theo Giấy chứng sinh số 69, quyển số 07 ngày 05-10-2022 tại Bệnh viện Kiến An, thành phố H).

2. Về án phí: Chị Tòng Thị H được miễn nộp án phí sơ thẩm, anh Đỗ Quang D phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Tòng Thị H, anh Đỗ Quang D, anh Hoàng Đình T vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Hân sự thì người được thi hành án Hân sự, người phải thi hành án Hân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Hân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Hân sự.

Nơi nhận:
- VKSNH quận D;
- VKSNH TP H;
- TANH TP H;
- Chi cục THAHS quận D;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Thắng